TAND HUYỆN CHIÊM HÓA **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **44**/2019/HSST
Ngày 17/7/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHIÊM HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: *Bà Lục Thị Chiêm*

Các Hội thẩm nhân dân: *1. Ông Quốc Văn Tài*

2. Ông Lê Xuân Tiếu

- Thư ký phiên tòa: *Bà Nguyễn Thị Huyền Trang*, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa tham gia phiên tòa: *Ông Hoàng Minh Tú*, Kiểm sát viên VKSND huyện Chiêm Hóa.

Ngày 17 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 43/2019/TLST - HS ngày 14 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2019/QĐXXST - HS ngày 03/7/2019, đối với bị cáo:

Ma Văn T - Sinh ngày: 10/3/1987; Nơi ĐKNKTT và nơi ở hiện nay: Tổ ĐĐ (nay là tổ dân phố VB), thị trấn VL, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố đẻ: Ma Văn H (đã chết); Mẹ đẻ: Tạ Thị V, sinh năm 1964; Vợ: Ma Thị N, sinh năm 1987 (đã ly hôn); Con: 01 con, sinh năm 2015.

- Tiền sự: Không;

- Tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2018/HSST ngày 13/6/2018 của Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang tuyên phạt 09 tháng Cải tạo không giam giữ về tội "*Đánh bạc*". (Bị cáo Ma Văn T chấp hành hình phạt từ ngày 20/7/2018)

- Nhân thân:

+ Bản án hình sự phúc thẩm số 14/2018/HSPT ngày 19/3/2008 của Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang tuyên phạt 05 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm về tội "*Trộm cắp tài sản*".

+ Bản án hình sự sơ thẩm số 62/2014/HSST ngày 25/12/2014 của Tòa án nhân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang tuyên phạt 08 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*" (Chấp hành xong án phí ngày 03/02/2015).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/4/2019, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang. *(Có mặt tại phiên tòa)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và kết quả diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 50 phút ngày 11/4/2019 tại nhà ở của Ma Văn T, tổ Công tác Công an huyện Chiêm Hóa phối hợp với Công an thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Chiêm Hóa phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Ma Văn T về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, T tự nguyện giao nộp 01 gói nhỏ có đặc điểm bên ngoài gói bằng giấy bạc màu vàng, bên trong là chất bột vón cục màu trắng, T khai là ma túy, mục đích để sử dụng.

Hồi 20 giờ 15 phút ngày 11/4/2019, Công an huyện Chiêm Hóa tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Ma Văn T, phát hiện thu giữ: 01 gói nhỏ có đặc điểm bên ngoài gói bằng giấy bạc màu vàng, bên trong chứa chất bột vón cục màu trắng tại gầm tủ tường; 01 gói nhỏ có đặc điểm bên ngoài được bọc một lớp băng dính màu đen, bên trong là lớp giấy bạc màu trắng, trong cùng có chứa chất bột vón cục màu trắng để trong ngăn tủ tường thứ nhất (từ dưới lên); 01 gói nhỏ có đặc điểm bên ngoài gói bằng giấy bạc màu vàng, trong chứa chất bột vón cục màu trắng trong ngăn tủ tường thứ hai (từ dưới lên).

Biên bản xét nghiệm tìm chất ma túy hồi 21 giờ 17 phút, ngày 11/4/2019 tại Công an huyện Chiêm Hóa đối với Ma Văn T, kết quả (+) Dương tính.

Tại Kết luận giám định số 229/GĐKTHS ngày 13/4/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Số chất bột vón cục màu trắng trong 04 gói nhỏ thu giữ của Ma Văn T là Heroine có khối lượng 0,350gam (*Không phẩy ba trăm năm mươi gam*).

Quá trình điều tra Ma Văn T khai nhận: Khoảng 11 giờ ngày 11/4/2019 T một mình từ nhà đi xe khách xuống Km16, quốc lộ 2 (thuộc huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang) mục đích tìm mua Heroine về sử dụng. Đến nơi, T xuống xe gặp một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ hỏi "*Có hàng không, bớt cho một ít*" (ý hỏi mua Heroine), người đàn ông đó trả lời "*có, lấy bao nhiêu*", T nói "*lấy 500.000đ*", đồng thời lấy 500.000đ đưa cho người đàn ông, người đàn ông cầm tiền và đưa cho T 01 gói nhỏ có đặc điểm bên ngoài gói bằng giấy bạc màu vàng, bên trong là Heroine. T cầm lấy và cất giấu gói Heroine vào túi quần đang mặc rồi đi xe khách về nhà, khi về đến nhà T lấy gói Heroine san ra một ít để sử dụng bằng cách đốt hít vào cơ thể, số còn lại chia thành 04 gói nhỏ, trong đó: 03 gói có đặc điểm bên ngoài gói bằng giấy bạc màu vàng; 01 gói bên ngoài bọc lớp băng dính màu đen, tiếp theo là lớp giấy bạc màu trắng. Sau đó T cất giấu: 01 gói trên mặt bàn uống nước trong phòng khách (khi bị phát hiện lập biên bản T đã tự giác giao nộp); 01 gói tại gầm tủ tường; 01 gói trong ngăn thứ nhất tủ tường (từ dưới lên); 01 gói trong ngăn tủ tường thứ hai (từ dưới lên). Khoảng 18 giờ 50 phút cùng ngày thì bị tổ Công tác Công an huyện Chiêm Hóa phát hiện, đến 20 giờ 15 phút tiến hành khám xét thu giữ toàn bộ tang vật.

Từ nội dung trên, tại Cáo trạng số 42/CT-VKSCH ngày 13/6/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa truy tố Ma Văn T về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Ma Văn T tiếp tục khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung đã khai tại giai đoạn điều tra, không phát sinh tình tiết mới. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị HĐXX:

- Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; đoạn 1 điểm h (tái phạm) khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Ma Văn T từ 12 tháng đến 18 tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Áp dụng khoản 1 Điều 55; khoản 2 Điều 56 BLHS tổng hợp với hình phạt chưa chấp hành xong tại bản án hình sự sơ thẩm số 26/2018/HSST ngày 13/6/2018 của Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa là 09 ngày cải tạo không giam giữ, quy đổi thành 03 ngày tù, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam.

Do bị cáo phạm tội không có tính chất vụ lợi, bản thân không có tài sản riêng có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

- Về xử lý vật chứng áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy đối với số Heroine thu giữ niêm phong trong 01 phong bì, có chữ ký xác nhận của bị cáo, người tham gia niêm phong và 05 hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang.

Ngoài ra đề nghị HĐXX buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Kết thúc phần tranh luận bị cáo nói lời sau cùng: Nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Xét về hành vi, quyết định tố tụng: Điều tra viên và Cơ quan điều tra Công an huyện; Kiểm sát viên và Viện kiểm sát nhân dân huyện, trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, thủ tục thu giữ, xử lý vật chứng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Ma Văn T đã bị Công an huyện Chiêm Hóa quyết định xử phạt vi phạm hành chính (bằng hình thức phạt tiền, 750.000đ) là đúng quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Ma Văn T khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp nội dung kết luận điều tra và bản Cáo trạng đã nêu; phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Ngày 11/4/2019 tại nhà ở của mình thuộc tổ ĐĐ (nay là tổ dân phố VB), thị trấn VL, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang, Ma Văn T đã có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, loại Heroine, với khối lượng 0,350gam (*Không phẩy ba trăm năm mươi gam*) mục đích để sử dụng cho bản thân.

Hành vi của bị cáo Ma Văn T đã phạm vào tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, trực tiếp xâm phạm vào chính sách quản lý về chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo có nhân thân xấu, nhiều lần bị xét xử về tội trộm cắp tài sản, đồng thời khi thực hiện hành vi phạm tội lần này là bị cáo đang trong thời gian chấp hành hình phạt Cải tạo không giam giữ về tội "*Đánh bạc*", thể hiện việc bị cáo không có ý thức tu dưỡng, rèn luyện bản thân. Vì vậy cần phải có mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và áp dụng hình phạt đối với bị cáo:

Về các tình tiết tăng nặng: Ngày 13/6/2018 bị cáo Ma Văn T bị Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 09 tháng Cải tạo không giam giữ về tội "*Đánh bạc*", đang trong thời gian chấp hành bản án thì bị cáo tiếp tục phạm tội mới, do vậy bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h (tái phạm) khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về các tình tiết giảm nhẹ: Trước Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS cần áp dụng cho bị cáo.

Trong vụ án này bị cáo tàng trữ lượng ma túy sát trên mức thấp nhất của quy định tại khoản 1 Điều 249 BLHS, có một tình tiết giảm nhẹ, nhưng lại có 01 tình tiết tăng nặng nên đủ căn cứ xử phạt hình phạt tù như Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp. Tuy nhiên bị cáo phạm tội trong thời gian chấp hành hình phạt Cải tạo không giam giữ (bản án số 26/2018/HSST ngày 13/6/2018 của Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 20/7/2018), tính đến ngày phạm tội mới (11/4/2019) bị cáo còn đang phải chấp hành 09 ngày Cải tạo không giam giữ, do vậy cần quy đổi 09 ngày Cải tạo không giam giữ thành 03 ngày tù và tổng hợp với hình phạt tù tại bản án này, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Ma Văn T phạm tội không có tính chất vụ lợi, bản thân không có tài sản riêng có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[4] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt sau các mép dán có chữ ký xác nhận của Ma Văn T, thành phần tham gia niêm phong và 05 (Năm) hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang.

[5] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

[6] Vấn đề khác: Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Ma Văn T quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ nên Hội đồng xét xử không có căn cứ xem xét và xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự, hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h (tái phạm) khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 55; khoản 2 Điều 56; Điều 38 Bộ luật hình sự:

- Tuyên bố bị cáo Ma Văn T phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

- Xử phạt bị cáo Ma Văn T **01** *(Một)* năm **03** *(Ba)* tháng tù, tổng hợp với hình phạt chưa chấp hành xong tại bản án hình sự sơ thẩm số 26/2018/HSST ngày 13/6/2018 của Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang là 09 (*Chín*) ngày Cải tạo không giam giữ, quy đổi thành 03 (*Ba*) ngày tù. Bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là **01** *(Một)* năm **03** *(Ba)* tháng **03** *(ba)* ngày tù. Thời hạn tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (11/4/2019).

2. Về xử lý đồ vật, vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt sau các mép dán có chữ ký xác nhận của Ma Văn T, thành phần tham gia niêm phong và 05 (Năm) hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 17/6/2019 giữa Công an huyện Chiêm Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chiêm Hóa).

3. Về án phí căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTVQH khóa 14:

Bị cáo Ma Văn T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo đối với Bản án căn cứ điểm m khoản 2 Điều 61; Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (17/7/2019).

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Tuyên Quang;*
- *VKSND tỉnh TQ;*
- *VKSND huyện CH;*
- *Sở tư pháp;*
- *Cơ quan ĐT CA huyện CH;*
- *Cơ quan THAHS CA huyện CH;*
- *Chi cục THADS huyện CH;*
- *Phòng HSNV, CA tỉnh TQ;*
- *Trại tạm giam CA tỉnh TQ;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu.*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lục Thị Chiêm